

Số: /QĐ-UBND

Nghĩa Hành, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Nguyễn Văn Chính
(Địa chỉ thường trú: Thôn An Sơn, xã Hành Dũng,
huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét nội dung đơn khiếu nại đề ngày 07/6/2024 của ông Nguyễn Văn Chính, được xác định lại nội dung tại Biên bản làm việc với Thanh tra huyện vào ngày 15/7/2024;

Theo kết quả xác minh nội dung khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn Chính tại Báo cáo số 30/BC-TTH ngày 20/11/2024 của Thanh tra huyện và kết quả đối thoại ngày 27/11/2024, cho thấy:

I. Nội dung khiếu nại:

1. Nội dung khiếu nại: Khiếu nại lần đầu đối với Quyết định số 8534/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 và số 834/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông Nguyễn Văn Chính, thường trú tại thôn An Sơn, xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn thuộc Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, đối với nội dung bồi thường, hỗ trợ về đất nông nghiệp; bồi thường cây cối, hoa màu (kiếm kê còn thiếu).

2. Căn cứ khiếu nại: Ông Nguyễn Văn Chính cho rằng:

- Đối với bồi thường, hỗ trợ về đất nông nghiệp: Thửa đất ông sử dụng có nguồn gốc hồ sơ 299/TTg, đủ điều kiện được hỗ trợ theo quy định tại khoản 5 Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh và tái định cư theo khoản 2 Điều 22 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh.

- Đối với bồi thường về cây cối, hoa màu: Mặc dù đã lập phương án bồi thường bổ sung nhưng đối với tài sản trên đất, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh

vẫn kiểm kê thiếu 1.290 cây chuối đã cho buồng và chưa bồi thường số lượng cây chuối này.

3. Yêu cầu giải quyết khiếu nại: Yêu cầu UBND huyện bồi thường bổ sung 1.290 cây chuối đã cho buồng; hỗ trợ đối với diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi theo quy định tại khoản 5 Điều 18 và tái định cư theo khoản 2 Điều 22 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh.

II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

1. Nguồn gốc, quá trình quản lý, sử dụng và việc thu hồi, bồi thường, hỗ trợ đối với thửa đất số 742, tờ bản đồ địa chính số 18, xã Hành Dũng:

Qua báo cáo và cung cấp thông tin của UBND xã Hành Dũng¹, hiện nay UBND xã Hành Dũng không có hồ sơ thực hiện theo Chỉ thị 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đo đạc, phân hạng và đăng ký ruộng đất trong cả nước (*gọi tắt là Chỉ thị 299/TTg*). Theo thông tin, tài liệu do Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh – Chi nhánh Nghĩa Hành cung cấp² thì kết quả kiểm tra hồ sơ lập theo Chỉ thị 299/TTg, Sổ đăng ký ruộng đất của xã Hành Dũng không có lưu giữ tại Chi nhánh, bản đồ địa chính lập năm 1985 chi nhánh chỉ lưu giữ bản photo (*không được cấp có thẩm quyền ký và thẩm định*) chỉ có giá trị để tham khảo; theo bản đồ này thì nguyên thửa đất số 742 là thửa đất số 524, tờ bản đồ số 5, diện tích 976m², ký hiệu loại đất T.

Qua kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ còn lưu trữ tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh – chi nhánh huyện Nghĩa Hành cho thấy thửa đất 742 có Đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất ngày 24/01/1986 đứng tên đăng ký Nguyễn Tuân, tại thửa đất số 524, tờ bản đồ số 5, diện tích 976m², loại đất T, nguồn gốc đất ghi: “ông bà lưu hạ”; được Hội đồng đăng ký ruộng đất xã Hành Dũng xác nhận: “Sử dụng hợp pháp”.

Theo Bản đồ 1998 là thửa đất số 524, tờ bản đồ số 5, diện tích 1.312m², ký hiệu loại đất T, tên chủ sử dụng đất: Lâm Thị Quỳnh Ba, được thể hiện tại Sổ mục kê năm 1998 đang lưu giữ tại UBND xã Hành Dũng. Ngày 02/6/1998, bà Lâm Thị Quỳnh Ba có đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất đối với 02 thửa đất, trong đó có thửa đất số 524, tờ bản đồ số 5, diện tích 1.312m², mục đích sử dụng: T, nguồn gốc sử dụng đất: cha mẹ để lại, được UBND xã Hành Dũng có ý kiến xác nhận ngày 02/8/1998 với nội dung: “*Hội đồng xét thống nhất đề nghị cấp 02 thửa tổng diện tích 2472m²*”. Đến ngày 29/10/1998, bà Lâm Thị Quỳnh Ba được cấp GCNQSDĐ có số vào sổ 03676 đối với thửa đất số 524, tờ bản đồ số 5, diện tích 1.312m² (*đất ở 300m², đất vườn 1.012m²*) tại Quyết định số 337-QĐ/UB, được thể hiện tại trang số 23 Sổ địa chính đang lưu giữ tại UBND xã Hành Dũng. Sau đó, bà Lâm Thị Quỳnh Ba để lại cho con trai là ông Nguyễn Văn Chính, đến ngày 17/3/2014 ông Nguyễn Văn Chính được UBND huyện Nghĩa Hành cấp GCNQSDĐ số vào sổ CH00713, thửa đất số 742, tờ bản đồ số 18, diện tích 1.797,6m² (*trong đó: đất ở 300m², đất trồng cây lâu năm 1.497,6m²*), nguồn gốc sử dụng: công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất. Ông Nguyễn

¹ Tại báo cáo số 129/BC-UBND ngày 30/7/2024

² Tại Công văn số 4657/CNNH ngày 02/10/2024

Văn Chính sử dụng ổn định, không tranh chấp, lần chiếm từ đó đến nay.

Thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành (*viết tắt là dự án cao tốc*), UBND huyện Nghĩa Hành ban hành Quyết định số 8316/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Văn Chính, qua đó thu hồi một phần thửa đất số 742, tờ bản đồ địa chính số 18 với diện tích 1.718,9m² (*loại đất thu hồi: 300m² đất ở tại nông thôn và 1.418,9m² đất trồng cây lâu năm*). Cùng ngày 19/12/2023, UBND huyện ban hành Quyết định số 8312/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án, dự toán bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án cao tốc (phương án đất ở đợt 3). Đến ngày 26/12/2023, UBND huyện ban hành Quyết định số 8534/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Văn Chính với tổng giá trị 333.709.378 đồng, trong đó bồi thường, hỗ trợ về đất: 268.375.200 đồng, bồi thường vật kiến trúc: 2.741.178 đồng, bồi thường cây cối, hoa màu: 32.795.000 đồng, các khoản hỗ trợ: 29.798.000 đồng và được bố trí 01 lô đất tái định cư ký hiệu số TDC4-01 với diện tích 337,5m² có hai mặt tiền tại Khu tái định cư Đồng An Sơn, xã Hành Dũng. Đến ngày 07/3/2024, UBND huyện bồi thường bổ sung đối với cây cối, hoa màu tại Quyết định số 834/QĐ-UBND với giá trị 142.565.000 đồng và ngày 21/6/2024, bồi thường bổ sung đối với vật kiến trúc tại Quyết định số 2287/QĐ-UBND với giá trị 7.351.341 đồng.

2. Xác minh nội dung khiếu nại về bồi thường, hỗ trợ về đất nông nghiệp:

Thửa đất số 742, tờ bản đồ số 18, xã Hành Dũng có Đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất ngày 24/01/1986 đứng tên đăng ký Nguyễn Tuấn, tại thửa đất số 524, tờ bản đồ số 5, diện tích 976m², loại đất T (*theo quy định tại Bản tổng hợp thống kê ruộng đất ban hành kèm theo Quyết định số 56-ĐKTK ngày 05/11/1981 của Tổng cục Quản lý ruộng đất thì loại đất có ký hiệu chữ "T" được xác định là "đất khu vực thổ cư"*), nguồn gốc đất ghi: "ông bà lưu hạ"; được Hội đồng đăng ký ruộng đất xã Hành Dũng xác nhận: "Sử dụng hợp pháp". Đối chiếu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ*)³ thì thửa đất số 742, tờ bản đồ số 18 thuộc trường hợp có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 100 của Luật Đất đai năm 2013. Tuy nhiên, tại thời điểm thu hồi đất để thực hiện dự án cao tốc, trên thửa đất số 742 không có nhà ở, hiện trạng trên đất chỉ có công trình phục vụ đời sống gồm giếng đóng (*được UBND xã Hành Dũng xác nhận tại Công văn số 407/UBND ngày 12/12/2023*), hầm rút nhà vệ sinh buy bê tông cốt thép (*được kiểm đếm bổ sung tại Biên bản ngày 19/4/2024*) và các loại cây cối, hoa màu; căn cứ quy định tại

³ c) Đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất đối với trường hợp không có giấy tờ quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

khoản 1 Điều 103⁴ Luật Đất đai năm 2013, điểm a khoản 1 Điều 24⁵ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và khoản 2 Điều 7⁶ Quy định về hạn mức giao đất để xây dựng nhà ở; hạn mức công nhận diện tích đất ở và xác định diện tích đất ở để tính bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất và khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (*gọi tắt là Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi*), ông Nguyễn Văn Chính sử dụng thửa đất số 742, tờ bản đồ địa chính số 18 không đủ điều kiện để xem xét xác định lại diện tích đất ở khi Nhà nước thu hồi đất; Đồng thời, qua kiểm tra hồ sơ được lập theo Chỉ thị 299/TTg tại xã Hành Dũng thì bản đồ được lập theo Chỉ thị 299/TTg không có bản gốc, không được cấp có thẩm quyền ký và thẩm định, do đó không đủ điều kiện để được xem xét tính hỗ trợ thêm như đất ở bằng ba lần hạn mức giao đất ở theo quy định hiện hành của UBND tỉnh tại khoản 5 Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh và không đủ điều kiện để được tính tái định cư theo khoản 2 Điều 22 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh.

Trên cơ sở hồ sơ pháp lý về đất và viện dẫn quy định pháp luật nêu trên, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 11⁷ Luật Đất đai năm 2013 thì UBND huyện xác lập loại đất thu hồi tại Quyết định số 8316/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 là đúng quy định; đồng thời căn cứ khoản 1 Điều 74⁸, khoản 1⁹ Điều 75 Luật Đất đai năm 2013, khoản 1 Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ*); Điều 15 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh thì UBND huyện bồi thường, hỗ trợ về đất trồng cây

⁴ “1. Đất vườn, ao của hộ gia đình, cá nhân được xác định là đất ở phải trong cùng một thửa đất đang có nhà ở.”

⁵ “1. Đất vườn, ao quy định tại Điều 103 của Luật Đất đai áp dụng đối với trường hợp thửa đất có vườn, ao gắn liền với nhà ở, kể cả thửa đất trong và ngoài khu dân cư thuộc các trường hợp sau: a) Thửa đất hiện đang có nhà ở và vườn, ao;”

⁶ “Trường hợp người đang sử dụng đất có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở đối với các loại đất khác trong cùng một thửa đất có nhà ở sang đất ở hoặc khi Nhà nước thu hồi đất thì diện tích đất ở được xác định lại theo quy định tại Điều 6 của Quy định này.”

⁷ Điều 11. Căn cứ để xác định loại đất

Việc xác định loại đất theo một trong các căn cứ sau đây:

1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước ngày 10 tháng 12 năm 2009; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

⁸ Người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất nếu có đủ điều kiện được bồi thường quy định tại Điều 75 của Luật này thì được bồi thường.

⁹ Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không phải là đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) hoặc có đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 77 của Luật này; người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc đối tượng được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam mà có Giấy chứng nhận hoặc có đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp.

lâu năm (CLN) đối với diện tích 1.418,9m² tại Quyết định số 8534/QĐ-UBND 26/12/2023 cho ông Nguyễn Văn Chính là đúng quy định.

3. Xác minh nội dung bồi thường cây cối, hoa màu:

- Qua kiểm tra hồ sơ do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh cung cấp kèm theo Báo cáo số 534/BC-UBND ngày 31/7/2024; ngày 20/10/2022, dưới sự hướng dẫn của ông Nguyễn Thanh Long, nhân viên Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, ông Nguyễn Văn Chính đã kê khai đất đai, tài sản thiệt hại thuộc phạm vi thu hồi đất để thực hiện dự án cao tốc tại Bảng tự kê khai, trong đó tại phần III về cây cối hoa màu của Bảng tự kê khai, ông Chính có kê khai với nội dung ghi: cau cho quả số lượng 264 cây, chuối cây cho buồng số lượng 210 cây. Cùng ngày, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tiến hành kiểm kê đất đai, tài sản trên đất và lập Biên bản kiểm kê, nội dung kiểm kê giống như nội dung ông Chính tự kê khai. Tuy nhiên, phần nội dung kiểm kê 02 loại cây nêu trên tại các biên bản này có gạch bỏ, tẩy xóa, chỉnh sửa số liệu. Trên cơ sở kết quả kiểm kê, Trung tâm đã lập phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông Nguyễn Văn Chính, được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 8534/QĐ-UBND ngày 26/12/2023, trong đó, bồi thường các loại cây cối, hoa màu nhưng không có các loại cây cau cho quả, chuối cây cho buồng, khoai môn và không có vật kiến trúc là hầm rút nhà vệ sinh buy bê tông cốt thép.

Trên cơ sở kiến nghị của ông Nguyễn Văn Chính về việc bổ sung vật kiến trúc, cây cối, hoa màu còn thiếu, chưa tính toán bồi thường, ngày 08/01/2024, Trung tâm phối hợp UBND xã Hành Dũng, chủ sử dụng đất và cá nhân có liên quan đã tiến hành kiểm tra hiện trạng vật kiến trúc và cây cối, hoa màu trên thửa đất số 742, tờ bản đồ số 18, xã Hành Dũng. Kết quả kiểm tra, đã xác nhận việc kiểm kê tài sản thuộc phạm vi thu hồi đất trước đây còn thiếu gồm: cau đã cho quả 264 cây, hầm bioga (do hộ dân tự khai)¹⁰, khoai môn 190m², chuối đã cho buồng 210 cây; được ông Chính xác nhận vào Biên bản với nội dung: *“Tôi thống nhất với số liệu kiểm kê bổ sung đầy đủ không thiếu sót”* và đã ký, ghi rõ họ tên. Đến ngày 14/3/2024, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 834/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị bồi thường bổ sung đối với các loại cây cối, hoa màu còn thiếu nêu trên cho ông Nguyễn Văn Chính với giá trị bồi thường 142.565.000 đồng.

- Theo nội dung Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh giải trình tại Báo cáo số 534/BC-UBND ngày 31/7/2024 và Công văn số 1950/TTPTQĐ-BT&GPMB ngày 30/8/2024, đối với nội dung về số lượng 02 loại cây cau cho quả và chuối cây cho buồng có tẩy xóa, chỉnh sửa số liệu trong Bảng tự kê khai và Biên bản kiểm kê lập ngày 26/10/2022 thì tại thời điểm khảo sát kiểm kê ngày 26/10/2022

¹⁰ Đối với vật kiến trúc là hầm bioga, ngày 19/4/2024, Trung tâm phối hợp phòng Kinh tế và Hạ tầng, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện và UBND xã Hành Dũng, tiếp tục kiểm tra hiện trạng thửa đất, qua đó, bổ sung hầm rút nhà vệ sinh buy bê tông cốt thép với khối lượng 177m³ và đã được ông Chính ký xác nhận. Đến ngày 21/6/2024, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2287/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị bồi thường bổ sung cho ông Nguyễn Văn Chính đối với vật kiến trúc là 7.351.341 đồng.

đã có 02 chủng loại cây: Cây cau cho quả và chuối cho buồng và đã lập hồ sơ kiểm kê có ghi số liệu, khối lượng theo lần lượt từ vị trí thứ tự số 1, vị trí thứ tự số 2,... tại biên bản kiểm kê. Tuy nhiên, tại thời điểm lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, nhân viên lập phương án nhận thấy số lượng cây quá lớn đối với phần diện tích đất thu hồi 1.718,9m², quan ngại có sự nhầm lẫn trong quá trình ghi số liệu, khối lượng đối với 02 chủng loại cây nêu trên vào hồ sơ kiểm kê so với khối lượng thực tế đã kiểm đếm (*vì nhân viên lập phương án không phải là nhân viên thực hiện kiểm kê hiện trạng*), thời điểm phê duyệt phương án là cuối năm 2023, Trung tâm chưa kịp phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức buổi kiểm tra hiện trường thửa đất để xác định lại khối lượng cây cau cho quả và cây chuối cho buồng theo thực tế hộ dân sử dụng. Do đó, tại mục 3 Phần II của Biên bản kiểm kê và phần III của Biên bản tự kê khai về cây cối hoa màu, có thể hiện vị trí số thứ tự 1 và 2 ghi nhận chủng loại cây cối, hoa màu và khối lượng lần lượt là: “1. Cau cho quả; 2. Chuối cây cho buồng; 3...” nhưng Trung tâm chưa đưa vào phương án trình UBND huyện Nghĩa Hành phê duyệt. Vì vậy, trong bảng kê bồi thường, hỗ trợ kèm theo Quyết định số 8534/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 chưa có số lượng 02 chủng loại cây nêu trên. Sau khi kiểm tra hiện trạng và ghi nhận số lượng thực tế đối với các loại cây cối hoa màu chưa được đưa vào phương án trình phê duyệt, Trung tâm lập biên bản và được ông Nguyễn Văn Chính ký xác nhận. Tuy nhiên, do tại thời điểm đó tiến độ dự án cần phải thực hiện gấp, nên nhân viên Trung tâm không lập hồ sơ kiểm kê bồi thường mới mà chỉ ghi bổ sung khối lượng, số lượng thêm vào hồ sơ kiểm kê bồi thường đã được lập ngày 26/10/2022 theo hạng mục (*cây Cau, cây Chuối*) đã có sẵn tại vị trí số thứ tự 1 và 2; đồng thời đã xóa số liệu cũ và ghi lại số liệu mới cho đúng với số liệu theo Biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 08/01/2024. Đối với phần bổ sung hạng mục loại cây Khoai môn thì ghi tiếp theo vào vị trí số tiếp theo của Biên bản kiểm kê (*vị trí số 10*).

- Qua kết quả làm việc ngày 22/10/2024 giữa Thanh tra huyện với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, UBND xã Hành Dũng và các cá nhân tham gia khảo sát, kiểm kê tài sản có trên đất khi thu hồi thửa đất số 742; tại buổi làm việc, Trung tâm trình bày, tại thời điểm kiểm kê vào ngày 26/10/2022, đối với phần kiểm kê cây cối, hoa màu, trong đó có 02 loại cây cau cho quả: 261 cây và chuối cây cho buồng: 1.500 cây, ranh giới thửa đất của ông Chính với các thửa đất các hộ lân cận không rõ ràng. Khi lập phương án bồi thường trình UBND huyện phê duyệt, nhận thấy số lượng 02 loại cây quá lớn so với diện tích đất bị thu hồi nên Trung tâm không lập phương án đối với 02 loại này, Trung tâm sẽ kiểm tra lại hiện trạng và lập phương án bồi thường sau. Đại diện UBND xã Hành Dũng trình bày, tại buổi kiểm tra hiện trạng ngày 08/01/2024, ông Chính cũng đã ký xác nhận, thống nhất với số liệu kiểm tra của Trung tâm; việc ông Chính yêu cầu bồi thường thêm 1.290 chuối cây cho buồng là không có cơ sở.

Tại Công văn giải trình số 1950/TTPTQĐ-BT&GPMB ngày 30/8/2024 và Biên bản làm việc ngày 22/10/2024, Trung tâm thừa nhận việc tẩy xóa và ghi lại số liệu tại Bảng tự kê khai và Biên bản kiểm kê cùng ngày 26/10/2022 theo số liệu đã kiểm tra ngày 08/01/2024 mà không lập hồ sơ mới là sai sót thuộc về trách nhiệm của Trung tâm. Trung tâm khẳng định số liệu cây cối, hoa màu mà

Trung tâm lập phương án bồi thường và đã được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 8534/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 và Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 07/3/2024 là đúng thực tế hiện trạng cây cối, hoa màu có trên đất.

III. Kết quả đối thoại:

Ngày 27/11/2024, Chủ tịch UBND huyện tổ chức đối thoại với ông Nguyễn Văn Chính. Tại buổi đối thoại, ông Nguyễn Văn Chính được công khai kết quả thẩm tra, xác minh, các căn cứ giải quyết khiếu nại cùng với toàn bộ tài liệu, chứng cứ liên quan. Các thành phần tham dự đều thống nhất về nội dung diễn biến vụ việc và kết quả xác minh của Thanh tra huyện; riêng ông Nguyễn Văn Chính không thống nhất với kết quả xác minh đối với nội dung bồi thường, hỗ trợ về đất nông nghiệp và bồi thường cây cối, hoa màu (*kiểm kê còn thiếu*) nhưng không cung cấp được chứng cứ gì khác để chứng minh. Đối với kết quả xác minh của Thanh tra huyện về nội dung tiền sử dụng đất phải nộp khi tái định cư (*phần diện tích tăng thêm 37,5m²*) mà ông Nguyễn Văn Chính khiếu nại, tại buổi đối thoại, ông thống nhất với kết quả xác minh và xin rút khiếu nại đối với nội dung này.

IV. Kết luận:

- Thửa đất số 742, tờ bản đồ số 18 thuộc trường hợp có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 100 của Luật Đất đai năm 2013. Tuy nhiên, tại thời điểm thu hồi đất để thực hiện dự án cao tốc, trên thửa đất số 742 không có nhà ở, hiện trạng trên đất chỉ có công trình phục vụ đời sống và các loại cây cối, hoa màu, do đó không đủ điều kiện để xem xét xác định lại diện tích đất ở khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật Đất đai năm 2013, điểm a khoản 1 Điều 24 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và khoản 2 Điều 7 Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Đồng thời, qua kiểm tra hồ sơ được lập theo Chỉ thị 299/TTg tại xã Hành Dũng thì bản đồ được lập theo Chỉ thị 299/TTg không có bản gốc, không được cấp có thẩm quyền ký và thẩm định, do đó không đủ điều kiện để được xem xét tính hỗ trợ thêm như đất ở bằng ba lần hạn mức giao đất ở theo quy định hiện hành của UBND tỉnh tại khoản 5 Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh và không đủ điều kiện để được tính tái định cư theo khoản 2 Điều 22 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Đất đai năm 2013 thì UBND huyện xác lập loại đất thu hồi tại Quyết định số 8316/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 là đúng quy định; đồng thời căn cứ khoản 1 Điều 74, khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013, khoản 1 Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ*); Điều 15 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh thì UBND huyện bồi thường, hỗ trợ về đất trồng cây lâu năm (CLN) đối với diện tích 1.418,9m² tại Quyết định số 8534/QĐ-UBND 26/12/2023 cho ông Nguyễn Văn Chính là đúng quy định.

- Việc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh xóa và ghi lại số liệu theo biên bản tại buổi kiểm tra hiện trường ngày 08/01/2024 vào hồ sơ kiểm kê cũ ngày 26/10/2022 mà không lập hồ sơ mới là sai sót thuộc về trách nhiệm của Trung tâm. Tuy nhiên, khi Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh kiểm tra bổ sung hiện trạng cây cối hoa màu, vật kiến trúc có trên đất ngày 08/01/2024, ông Nguyễn Văn Chính đã thống nhất với số liệu cây cối, hoa màu còn thiếu, chưa được bồi thường tại Quyết định số 8534/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 do Trung tâm kiểm kê với nội dung “*Tôi thống nhất với số liệu kiểm kê bổ sung đầy đủ không thiếu sót*” và đã ký, ghi rõ họ tên. Do đó, việc ông Chính cho rằng Trung tâm vẫn kiểm kê thiếu 1.290 cây chuối đã cho buồng và chưa bồi thường số lượng cây chuối này là không có cơ sở. UBND huyện bồi thường cây cối, hoa màu có trên đất cho ông Nguyễn Văn Chính khi thu hồi thửa đất số 742, tờ bản đồ số 18, xã Hành Dũng tại Quyết định số 8534/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 và số 834/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 là đúng quy định.

- Việc ông Nguyễn Văn Chính khiếu nại Quyết định số 8534/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 và số 834/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của UBND huyện Nghĩa Hành đối với nội dung bồi thường, hỗ trợ về đất nông nghiệp; bồi thường cây cối, hoa màu (kiểm kê còn thiếu) là sai.

- Ông Nguyễn Văn Chính yêu cầu hỗ trợ đối với diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi theo quy định tại khoản 5 Điều 18, yêu cầu tái định cư theo khoản 2 Điều 22 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh và yêu cầu bồi thường bổ sung 1.290 cây chuối đã cho buồng là không có cơ sở pháp lý để giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giữ nguyên nội dung Quyết định số 8534/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 và số 834/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông Nguyễn Văn Chính, thường trú tại thôn An Sơn, xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn thuộc Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, đối với nội dung bồi thường, hỗ trợ về đất nông nghiệp; bồi thường cây cối, hoa màu.

Điều 2. Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm giao Quyết định này cho ông Nguyễn Văn Chính trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định; công khai Quyết định trên Trang Thông tin điện tử của UBND huyện; báo cáo Chủ tịch UBND huyện kết quả thực hiện theo quy định.

Điều 3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu ông Nguyễn Văn Chính không đồng ý thì có quyền khiếu nại đến Chủ tịch

UBND tỉnh hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Chánh Thanh tra huyện, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Chủ tịch UBND xã Hành Dũng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan và ông Nguyễn Văn Chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra tỉnh;
- TT.Huyện uỷ, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Tiếp công dân huyện;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

Đinh Xuân Sâm